

ng nghị Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công
nghệ xem xét, quyết định./.

QUYẾT ĐỊNH:

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ

Hoàng Văn Phong

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ
Khoa học và Công nghệ số
06/2004/QĐ-BKHCN ngày
29/4/2004 ban hành Quy chế
Tổ chức và Hoạt động của
Vụ Khoa học xã hội và tự
nhiên.**

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ

*Căn cứ Nghị định số 54/2003/NĐ-CP
ngày 19 tháng 5 năm 2003 của Chính
phủ quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ
Khoa học và Công nghệ và Nghị định số
28/2004/NĐ-CP ngày 16/01/2004 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều
của Nghị định số 54/2003/NĐ-CP;*

*Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học
xã hội và tự nhiên và Vụ trưởng Vụ Tổ
chức cán bộ,*

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết
định này Quy chế Tổ chức và Hoạt động
của Vụ Khoa học xã hội và tự nhiên trực
thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau
15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay
thế Quyết định số 733/QĐ-BKHCNMT
ngày 12/6/1998 của Bộ trưởng Bộ Khoa học,
Công nghệ và Môi trường (nay là Bộ Khoa
học và Công nghệ) ban hành Điều lệ Tổ
chức và Hoạt động của Vụ Quản lý khoa
học xã hội và tự nhiên.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng
Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa
học xã hội và tự nhiên và Thủ trưởng các
đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi
hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ

Hoàng Văn Phong

**QUY CHẾ Tổ chức và Hoạt động
của Vụ Khoa học xã hội và tự
nhiên**

*(ban hành kèm theo Quyết định số
06/2004/QĐ-BKHCN ngày 29/4/2004
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công
nghệ).*

*Chương I***CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ
VÀ QUYỀN HẠN**

Điều 1. Vụ Khoa học xã hội và tự nhiên là đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ có chức năng giúp Bộ trưởng thực hiện việc quản lý nhà nước về hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, các khoa học và công nghệ về biển, tài nguyên thiên nhiên, môi trường, khoa học quân sự, khoa học an ninh.

Điều 2. Theo lĩnh vực quản lý được giao, Vụ Khoa học xã hội và tự nhiên có những nhiệm vụ và quyền hạn chủ yếu sau đây:

1. Nghiên cứu đề xuất, tổ chức xây dựng hoặc phối hợp xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý được giao và hướng dẫn các ngành, các địa phương, đơn vị cơ sở thực hiện sau khi được ban hành.

2. Tổ chức việc xây dựng các chủ trương, cơ chế, chính sách, phương hướng chiến lược, quy hoạch phát triển các hướng khoa học và công nghệ ưu tiên, các chương trình, đề tài, dự án, kế hoạch 5 năm và hàng năm về nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, phát triển

tiềm lực khoa học và công nghệ trong các lĩnh vực được phân công quản lý.

3. Là đầu mối kế hoạch khoa học và công nghệ với các Bộ, ngành theo sự phân công của Bộ trưởng. Dự kiến phân bổ kinh phí cho các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc các lĩnh vực được phân công quản lý.

4. Tổ chức tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Nhà nước, tuyển chọn hoặc giao trực tiếp cho tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện. Chỉ đạo việc triển khai, đôn đốc và kiểm tra tiến trình thực hiện, tổ chức đánh giá, nghiệm thu kết quả của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực được phân công.

5. Kiến nghị phương hướng đầu tư xây dựng cơ bản, trang thiết bị và phát triển các nguồn lực cho các cơ quan khoa học và công nghệ của Nhà nước, tham gia xem xét các định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc lĩnh vực quản lý được giao.

6. Tham mưu, tư vấn cho lãnh đạo Bộ về các vấn đề liên quan khoa học xã hội và tự nhiên, kiến nghị danh mục các kết quả khoa học và công nghệ thuộc các lĩnh vực được phân công quản lý có thể đưa vào ứng dụng trong sản xuất và đời sống.

7. Hướng dẫn xây dựng kế hoạch và kiểm tra việc thực hiện kế hoạch khoa học và công nghệ của các Bộ, ngành được

phân công quản lý. Phối hợp quản lý hoạt động khoa học và công nghệ của các địa phương. Hướng dẫn các địa phương về nghiệp vụ quản lý các hoạt động khoa học xã hội và tự nhiên.

8. Tổ chức thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về hoạt động thông tin khoa học và công nghệ trong phạm vi cả nước.

9. Phối hợp với các đơn vị trong Bộ giải quyết các nội dung chuyên môn liên quan khi có yêu cầu.

10. Quản lý cán bộ công chức, tài sản, tài liệu của Vụ theo phân cấp và quy định của Bộ.

Chương II

TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 3. Vụ Khoa học xã hội và tự nhiên tổ chức và làm việc theo chế độ thủ trưởng kết hợp với bàn bạc tập thể.

Vụ trưởng Vụ Khoa học xã hội và tự nhiên chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về toàn bộ tổ chức và hoạt động của Vụ.

Các Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học xã hội và tự nhiên có trách nhiệm giúp Vụ trưởng trong lãnh đạo công tác của Vụ, chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng về nhiệm vụ được phân công và được quyền quyết định những vấn đề thuộc phạm vi nhiệm vụ được giao.

Trong trường hợp Vụ trưởng vắng mặt,

một Phó Vụ trưởng được ủy quyền lãnh đạo và điều hành hoạt động của Vụ.

Điều 4. Vụ Khoa học xã hội và tự nhiên thực hiện chế độ chuyên viên làm việc trực tiếp với lãnh đạo Vụ. Khi cần thiết, Vụ trưởng Vụ Khoa học xã hội và tự nhiên được thành lập các tổ, nhóm công tác tùy theo tính chất, yêu cầu công việc và quy định nhiệm vụ cụ thể của các tổ, nhóm công tác đó.

Chương III

QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 5. Vụ trưởng Vụ Khoa học xã hội và tự nhiên điều hành mọi hoạt động của Vụ trên cơ sở Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Vụ Khoa học xã hội và tự nhiên.

Điều 6. Vụ trưởng Vụ Khoa học xã hội và tự nhiên thực hiện chế độ làm việc, quan hệ công tác với thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ theo quy chế làm việc của Bộ và các quy định khác do Bộ trưởng ban hành.

Điều 7. Vụ Khoa học xã hội và tự nhiên có trách nhiệm cộng tác chặt chẽ với các Vụ Khoa học và Công nghệ, các Vụ chức năng có liên quan của các Bộ, ngành, Sở Khoa học và Công nghệ của các địa phương, các đơn vị cơ sở trong việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý được giao.